

KẾT QUẢ THI TIN HỌC**Đợt thi tháng 01 năm 2019 (GLai - N Thuận)****Môn thi: Excel - P2**

STT	HỌ VÀ TÊN		MÃ SV	Ca	MÁY	P2_EXTN	P2_EXTH	ĐIỂM	Đạt
1	Trần Duy	An	14112394	03	WS1101	5,20	5,30	5.30	x
2	Trần Duy	Anh	14112547	02	WS1214	7,00	6,00	6.50	x
3	Đào Thị	ánh	14112461	03	WS1102	4,20	1,00	2.60	
4	Nguyễn Thị Kiều	Dương	14124559	02	WS1202	5,00	8,50	6.80	x
5	Thiên Sanh	Du	14116502	02	WS1203	5,80	6,40	6.10	x
6	Nguyễn Trường	Giang	14149353	02	WS1208	5,00	5,00	5.00	x
7	Võ Thị Minh	Hậu	14113271	03	WS1106	4,40	4,50	4.50	
8	Lê Thị	Hằng	15125408	03	WS1107	6,60	7,40	7.00	x
9	Lê Thị Bích	Hảo	14149220	03	WS1108	6,80	8,00	7.40	x
10	Dương Thị Thu	Hiền	14112400	03	WS1109	6,20	6,40	6.30	x
11	Phan Quốc	Hiệp	14124506	03	WS1110	4,20	4,00	4.10	
12	Nguyễn Thị	Kiều	14112477	03	WS1117	4,60	1,30	3.00	
13	Hồ Đình	Khánh	14112475	03	WS1113	5,60	4,00	4.80	
14	Nguyễn Thành	Khánh	14113357	03	WS1114	3,80	6,00	4.90	
15	Nguyễn Hoàng Bảo	Khoa	14114308	03	WS1115	5,80	2,50	4.20	
16	Phan Huỳnh Thành	Khương	14123223	03	WS1116	5,60	2,90	4.30	
17	Văn Thị Mỹ	Linh	15125302	03	WS1118	5,40	8,00	6.70	x
18	Trần Thị Kim	Loan	14112482	03	WS1119	6,80	3,00	4.90	
19	Nguyễn Văn	Mạnh	14113369	03	WS1121	3,40	2,90	3.20	
20	Nguyễn Thành	Đạt	14114159	03	WS1123	6,60	,50	3.60	
21	Đào Thị Mỹ	Đoan	14112398	03	WS1130	5,80	1,50	3.70	
22	Đặng Văn	Nghĩa	14112491	03	WS1124	5,00	7,40	6.20	x
23	Đỗ Trọng	Nghĩa	15125422	03	WS1125	5,20	4,00	4.60	
24	Huỳnh Mai Thảo	Nguyên	14122322	03	WS1126	4,80	3,00	3.90	
25	Võ Đình	Nhân	14124467	02	WS1231	5,40	1,00	3.20	
26	Trần Yến	Nhi	15122291	02	WS1206	7,00	7,50	7.30	x
27	Nguyễn Thị Tuyết	Nhung	14112683	03	WS1128	5,40	6,00	5.70	x
28	Võ Thị Cẩm	Nhung	14124455	03	WS1129	4,20	5,00	4.60	
29	Nguyễn Thị Kim	Oanh	15122313	02	WS1207	6,60	7,40	7.00	x

KẾT QUẢ THI TIN HỌC**Đợt thi tháng 01 năm 2019 (GLai - N Thuận)****Môn thi: Excel - P2**

STT	HỌ VÀ TÊN		MÃ SV	Ca	MÁY	P2_EXTN	P2_EXTH	ĐIỂM	Đạt
30	Phan Hiếu	Phong	14149390	02	WS1211	5,80	6,60	6.20	x
31	Nguyễn Đình	Phú	14112412	03	WS1133	7,40	3,90	5.70	
32	Nguyễn Mậu Đá	Quí	14112505	03	WS1134	6,00	7,00	6.50	x
33	Lê Thị Mỹ	Quyên	14113286	03	WS1135	5,40	7,00	6.20	x
34	Trần Phan Trúc	Quỳnh	14149397	02	WS1213	6,00	6,40	6.20	x
35	Lê Thanh	Tâm	14112514	03	WS1137	2,20	2,40	2.30	
36	Phan Huỳnh	Tân	15113179	03	WS1138	4,60	2,00	3.30	
37	Nguyễn Thị Phương	Thảo	14112516	04	WS1101	5,80	8,00	6.90	x
38	Trần Thị Thu	Thảo	15123140	04	WS1102	4,80	5,30	5.10	
39	Trương Thị Minh	Thư	14149413	02	WS1212	3,40	,00	1.70	
40	Lương Thanh Hoài	Thương	14114176	04	WS1103	5,80	7,60	6.70	x
41	Nguyễn Minh	Thuận	14114349	04	WS1105	4,20	6,00	5.10	
42	Đoàn Thị Thanh	Thúy	14124594	02	WS1232	4,40	4,10	4.30	
43	Nguyễn Thị Thanh	Thủy	15123141	04	WS1107	6,20	8,30	7.30	x
44	Lê Thị Thùy	Trang	14113295	04	WS1110	6,00	6,50	6.30	x
45	Nguyễn Thị	Trang	14112529	04	WS1111	5,00	8,50	6.80	x
46	Nguyễn Vũ	Trường	14112419	04	WS1112	4,80	3,50	4.20	
47	Thái Thị Thủy	Trúc	14149265	02	WS1220	5,80	5,00	5.40	x
48	Nguyễn Thị Bích	Vân	14149432	02	WS1219	6,80	8,00	7.40	x
49	Trương Thị Thúy	Vân	14149244	04	WS1114	4,00	1,00	2.50	

TRUNG TÂM TIN HỌC